TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG PA** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2020/HS-ST
Ngày: 17/01/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PA -TỈNH GIA LAI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :***
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Văn Nhiều.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Tạ Thị Hài.
2. Ông Nguyễn Văn Liễu.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Ngô Thị Giang - Thư ký Toà án nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa tham gia phiên tòa:*** Ông Nay Gơm - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 39/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Ksor Kh, sinh ngày 09 tháng 7 năm 2001 tại huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai.

Nơi cư trú: Buôn Tơ Nia, xã Chư Gu, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 1/12; dân tộc: Jrai; con ông Nay Ch, sinh năm 1964 và bà Ksor H'Nh, sinh năm 1969; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Bùi Thị Phượng - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Bị hại:*

Anh Nay Ngh, sinh năm 1973; Trú tại: Thôn Đông Thúa, xã Chư Gu, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Người làm chứng*:

Anh R Ô Th, sinh năm 1997; Trú tại: Buôn Thành Công, xã Chư Đrăng, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người phiên dịch tiếng Jrai:* Anh Nay Dăm Truy, sinh năm 1986; Địa chỉ: Tổ dân phố 12, thị trấn Phú Túc, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 07/8/2019, Ksor Kh nhặt được 02 chiếc chìa khóa xe mô tô ở khu vực bờ sông Ba thuộc buôn Tơ Nia, xã Chư Gu. Khiên đi bộ dọc bờ sông thì phát hiện 01 xe mô tô biển kiểm soát 98M3-9377 của anh Nay Ngh không có người trông coi để gần bờ sông Ba. Lúc này, anh Ngh đang lấy nước uống ở dưới suối. Vì tò mò, muốn biết chiếc chìa khóa vừa nhặt được có mở được ổ khóa chiếc xe trên hay không. Sau đó Kh đến gần lấy chìa khóa mở khóa thì mở được, lúc này Kh nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô trên để bán lấy tiền tiêu xài. Kh ngồi lên xe đạp nổ máy rồi điều khiển xe đến khu vực nhà mả thuộc buôn Tơ Nia, xã Chư Gu. Khiên tháo vứt bửng xe cùng biển số để tránh người khác phát hiện hành vi trộm cắp rồi sau đó điều khiển xe mô tô trên đi tới rẫy của gia đình Kh tại xã Chư Đrăng để cất giấu. Tuy nhiên, khi Khiên đi tới buôn Chư Kríh, xã Chư Đrăng anh Rô Th (con rể của anh Nay Ngh) nghi ngờ Kh trộm cắp xe trên nên báo cho anh Ngh, sau đó anh Ngh trình báo sự việc tới cơ quan huyện Krông Pa.

Căn cứ vào các Bản kết luận định giá tài sản số 38/KL-HĐĐG ngày 29/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Krông Pa kết luận. Xác định xe mô tô mà Ksor Kh đã trộm cắp nêu trên có trị giá 2.200.000 đồng.

Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Ksor Kh đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Ksor Kh không có ý kiến hay khiếu nại gì về các kết luận định giá nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 01/CT-VKS, ngày 20 tháng 12 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa đã truy tố bị cáo Ksor Kh ra trước Toà án nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai để xét xử về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xét xử bị cáo: Tuyên bố bị cáo Ksor Kh phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 xử phạt bị cáo Ksor Kh từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

Quan điểm bào chữa của trợ giúp viên pháp lý cho bị cáo cũng đồng ý với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa về tội danh, điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Ksor Kh nhận thấy hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Pa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Ksor Kh đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của những người liên quan. Do đó, có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 07/8/2019, Ksor Kh đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô BKS: 98M3-9377 của anh Nay Ngh có trị giá là 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm ngàn đồng). Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Ksor Kh đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản như trên của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải có hình phạt thích đáng đối với bị cáo.

Tuy nhiên, cũng cần xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật còn hạn chế; trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đã tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo tác động gia đình bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người bị hại xin giảm nhẹ

hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51của Bộ luật Hình sự. Do đó thiết nghĩ chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà để bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương để có thời gian sữa chữa lỗi lầm trở thành người có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại anh Nay Ngh số tiền là 4.500.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay, Nay Ngh không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng: Đối với xe mô tô biển kiểm soát 98M3-9377 thuộc quyền sở hữu của anh Nay Ngh. Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Pa đã trả lại cho anh Nay Ngh là đúng quy định pháp luật.

Đối với 02 (hai) chìa khóa xe mô tô có phần chuôi bằng nhựa màu đen ghi chữ Yamaha là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu huỷ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Ksor Kh phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Ksor Kh 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Áp dụng khoản 2 Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 .

Giao bị cáo Ksor Kh cho Ủy ban nhân dân xã Chư Gu, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy đối với 02 (hai) chìa khóa xe mô tô có phần chuôi bằng nhựa màu đen ghi chữ Yamaha là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội.

Vật chứng có đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/12/2019 giữa Công an huyện Krông Pa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Pa.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016

của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án bị cáo Ksor Khiên phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Công an huyện Krông Pa;
- VKSND huyện Krông Pa;
- Người bị hại;
- THADS huyện Krông Pa;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- Lưu hồ sơ/VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Văn Nhiều